

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 96/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi Y kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Bà Đặng Thị D. Địa chỉ: Số 152 Hùng Vương, thị trấn Đ H, huyện Đ H, tỉnh Kon Tum.

Người được uỷ quyền: Bà Đặng Thị Kim V, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn 5, xã Hà Mòn, huyện Đ H, tỉnh Kon Tum.

**- Bị đơn:**

Ông Trịnh Minh T, sinh năm: và bà Lê Thị Như Y, sinh năm:

Cùng trú tại địa chỉ: Thôn 2, xã Ngọc Wang, huyện Đ H, tỉnh Kon Tum.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về số tiền phải trả: Ông Trịnh Minh T và bà Lê Thị Như Y phải trả cho bà Đặng Thị D số tiền nợ tính đến ngày 06/5/2021 là 102.281.340 đồng (*Một trăm lẻ hai triệu, hai trăm tám mươi một ngàn, ba trăm bốn mươi đồng*), trong đó: nợ gốc: 92.126.000 đồng (*Chín mươi hai triệu, một trăm hai mươi sáu ngàn đồng*); nợ lãi: 10.155.340 đồng (*Mười triệu, một trăm năm mươi lăm ngàn, ba trăm bốn mươi đồng*).

Lãi suất phát sinh chậm trả tiền sẽ tiếp tục được tính kể từ ngày 07/5/2021 cho đến khi ông Trịnh Minh T và bà Lê Thị Như Y trả hết số tiền nợ cho bà Đặng Thị D theo mức lãi suất thỏa thuận 0.8%/tháng trên số tiền nợ gốc.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; Điều 7; Điều 18, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Do hòa giải thành nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải trả là 102.281.340 đồng, tính được là: 2.557.033 đồng (*Hai triệu năm trăm năm mươi bảy ngàn không trăm ba mươi ba đồng*). Số tiền này, ông Trịnh Minh T và bà Lê Thị Như Y thỏa thuận nhận chịu toàn bộ.

Bà Đặng Thị D không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Đặng Thị D 2.538.608 đồng (*Hai triệu năm trăm ba mươi tám ngàn sáu trăm lẻ tám đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0004534 ngày 19/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ H, tỉnh Kon Tum.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TANDCC Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND H. Đ H;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS H. Đ H;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Nga**